

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

- Tên ngành đào tạo: **Tiếng Anh**
- Mã số: **51220201**
- Tên cơ sở đào tạo : **Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**
- Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Phần 1. SỰ CẦN THIẾT MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Giới thiệu về cơ sở đào tạo

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tiền thân là Trường Dạy nghề Trung học thành lập ngày 01/02/1986.

Ngày 01/02/1986, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 18/QĐ-UB về việc thành lập Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng;

Ngày 31/3/1995, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 2426/QĐ-UB-NCVX về việc đổi tên Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng thành Trường Trung học Nghề Lý Tự Trọng;

Ngày 16/3/1999, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 1485/QĐ-UB-VX về việc chuyển Trường Trung học Nghề Lý Tự Trọng thành Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 03/02/2005, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong 29 năm qua, với sự nỗ lực phấn đấu và quyết tâm đổi mới, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào, nhận Huân chương lao động Hạng ba (năm 1998), Hạng nhì (năm 2004), liên tục nhận bằng khen và Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được quy hoạch là một trong những trường tiên tiến cấp khu vực của ngành giáo dục và đào tạo thành phố, thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa bậc, đa hệ từ Trung học phổ thông đến Cao đẳng kỹ thuật với đội ngũ giảng viên – giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề và cơ sở vật chất tốt. Hiện nay trường đang từng bước đưa công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường hòa nhập với sự phát triển chung của giáo dục đại học, từng bước chuẩn hóa kiến thức cho người dạy và người học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

Tính đến năm học 2014 – 2015, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang tổ chức đào tạo với các ngành, trình độ và hình thức đang đào tạo như sau:

- Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: có 9 ngành

- + Điện tử Công nghiệp
- + Điện Công nghiệp và Dân dụng
- + Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, chuyên ngành Điện lạnh
- + Cơ khí chế tạo, chuyên ngành Tiện
- + Cơ khí chế tạo, chuyên ngành Phay
- + Bảo trì và Sửa chữa Ô tô
- + Công nghệ May và Thời trang
- + Lập trình
- + Quản trị mạng máy tính

- Cao đẳng hệ chính quy: có 8 ngành, chuyên ngành

- + Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử , chuyên ngành Điện tử Công nghiệp
- + Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử , chuyên ngành Điện Công nghiệp và Dân dụng
- + Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt , chuyên ngành Điện lạnh
- + Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí
- + Công nghệ Kỹ thuật Ô tô
- + Công nghệ May
- + Công nghệ Thông tin, chuyên ngành Công nghệ phần mềm
- + Công nghệ Thông tin, chuyên ngành Mạng máy tính

Cơ cấu tổ chức của trường đã được cụ thể hoá trong Quy chế tổ chức và hoạt động, ban hành theo Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, việc phân cấp quản lý, trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của từng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường đã được quy định cụ thể.

Tổng số CB-GV-NV tính đến 01/5/2015: 389 người, gồm:

Ban Giám hiệu: 04 người;

Trưởng, Phó đơn vị, đoàn thể: 39 người;

Giảng viên, giáo viên: 225 người;

Nhân viên: 122 người.

Số CB-GV-NV đạt trình độ sau đại học: 107 người, trong đó có 04 tiến sĩ và 103 thạc sĩ.

Dự kiến số giảng viên đến cuối năm 2015 là 205 người, hơn 50% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 3% tiến sĩ; 40% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 27,37;

Số giảng viên đến năm 2018 là 260 người, hơn 60% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 3% tiến sĩ; 60% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 25,85.

Phấn đấu đến năm 2020 số giảng viên là 325 người, 75% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 6% tiến sĩ; 70% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 24,88.

Thực hiện chính sách thu hút nhân tài: Thỉnh giảng các cán bộ khoa học ngoài trường và chuyên gia từ các doanh nghiệp tham gia vào công tác giảng dạy. Thông qua các dự án hợp tác quốc tế bằng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước, kinh phí của trường và các nguồn kinh phí khác, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ giảng dạy của trường.

Xây dựng đề án sử dụng nguồn nhân lực của trường cho từng giai đoạn phát triển để đạt hiệu quả tối ưu trong công tác xây dựng đội ngũ.

Quy mô tuyển sinh hàng năm (cho tất cả các trình độ, hình thức đào tạo)

+ Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: 500 học sinh

+ Cao đẳng hệ chính quy: 1500 sinh viên

Quy mô đào tạo (tổng lưu lượng học sinh, sinh viên/năm học) 4463 học sinh, sinh viên / năm học.

Tính đến tháng 12 năm 2014, trường đã đào tạo được tổng cộng 13 khóa trình độ cao đẳng đã tốt nghiệp, trong đó gồm 07 khóa cao đẳng chuyên nghiệp và 06 khóa liên thông cao đẳng, với tổng số sinh viên đã tốt nghiệp là 6905 sinh viên. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp của trường đều có việc làm.

Các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, thư viện, giáo trình, tài liệu tham khảo, ... của trường đảm bảo cho quá trình đào tạo các ngành hiện nay và đáp ứng cả yêu cầu mở ngành đào tạo mới nhằm tăng quy mô trong các năm sau, cụ thể như:

BẢNG CHI TIẾT CƠ SỞ VẬT CHẤT

S TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	Diện tích đất đai	<i>ha</i>	5,06466
I I	Diện tích sàn xây dựng		
1	Giảng đường		
	Số phòng	<i>phòng</i>	71
	Tổng diện tích	m^2	5096,5
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	<i>phòng</i>	19
	Tổng diện tích	m^2	1.266
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	<i>phòng</i>	01
	Tổng diện tích	m^2	67,5
4	Thư viện	m^2	608
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	<i>phòng</i>	07
	Tổng diện tích	m^2	666
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	<i>phòng</i>	55
	Tổng diện tích	m^2	6.283

7	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	m^2	848
	Diện tích sân vận động	m^2	8.700

- Các trang thiết bị sử dụng chung

+ Máy vi tính: 54 cái

+ Máy chiếu Projector: 27 cái

+ Bộ âm thanh phòng học: 59 bộ

- Thư viện với diện tích 608 m², trong đó diện tích phòng đọc: 360 m² khang trang, sạch sẽ, có hơn 200 chỗ ngồi, 20 máy tính phục vụ tra cứu, có hơn 50.000 bản sách để phục vụ học sinh, sinh viên, 382 đầu sách, giáo trình điện tử với tổng số 1951 bản, wifi được phủ kín toàn trường. Ngoài ra trường còn có trang bị phần mềm quản lý thư viện, thư viện điện tử: www.lytc.tailieu.vn.

2. Nhu cầu nguồn nhân lực

Trong lĩnh vực giáo dục hiện nay thì chương trình Anh ngữ cũng đang được quan tâm và đầu tư một cách mạnh mẽ hơn, nhằm phục vụ tương lai của đất nước. Một trong những thảo luận xung quanh chiến lược quốc gia về dạy và học ngoại ngữ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo Việt Nam đã nhấn mạnh rằng: “Đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hoá; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”.

Chính vì vậy, tiếng Anh luôn được coi là một môn học quan trọng, là chìa khóa giúp chúng ta mở rộng cánh cửa tương lai. Dạy ngoại ngữ trong các trường cao đẳng, trung cấp sẽ gỡ "nút thắt" cơ bản, góp phần nâng cao trình độ ngoại ngữ của sinh viên.

Trong xu thế hội nhập quốc tế, việc giúp các bạn trẻ sớm được học hỏi, tiếp xúc với ngoại ngữ thông dụng như Tiếng Anh là một nhu cầu và yêu cầu tất yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và các tỉnh nói chung. Theo ước tính tới năm 2020,

khi việc dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học trở thành bắt buộc trên toàn quốc, Việt Nam cần tới hàng chục ngàn giáo viên dạy ở cấp học này. Theo công văn ngày 18/3/2014 gửi Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép ở những nơi có điều kiện, phụ huynh có nhu cầu, các cơ sở giáo dục mầm non có thể tổ chức thi điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ khi đảm bảo một số các điều kiện. Một trong số các điều kiện đó là: cơ sở giáo dục mầm non phải có đội ngũ giáo viên có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm ngoại ngữ hoặc cao đẳng ngoại ngữ trở lên, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương và được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm mầm non. Tuy nhiên, cho đến nay, các cơ sở đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng được những yêu cầu thực tế trên vẫn chưa đủ.

3. Kết quả đào tạo trình độ cao đẳng trong 5 năm gần đây

STT	Ngành đào tạo	Năm học	Số sinh viên tuyển mới	Quy mô đào tạo	Số sinh viên tốt nghiệp
1	Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử	2010-2011	535	1292	348
		2011-2012	545	1376	318
		2012-2013	352	1186	344
		2013-2014	398	1066	290
		2014-2015	230	754	149
2	Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt lạnh	2010-2011	126	295	68
		2011-2012	90	271	67
		2012-2013	98	260	69
		2013-2014	72	203	28
		2014-2015	43	171	41
3	Công nghệ Kỹ thuật	2010-2011	264	654	175
		2011-2012	310	730	162

STT	Ngành đào tạo	Năm học	Số sinh viên tuyển mới	Quy mô đào tạo	Số sinh viên tốt nghiệp
	Cơ khí	2012-2013	198	669	187
		2013-2014	296	713	209
		2014-2015	191	550	88
4	Công nghệ Kỹ thuật Ô tô	2010-2011	370	919	262
		2011-2012	449	1020	222
		2012-2013	98	747	258
		2013-2014	308	724	283
		2014-2015	291	562	49
5	Công nghệ Thông tin	2010-2011	280	908	319
		2011-2012	413	857	196
		2012-2013	152	658	167
		2013-2014	239	680	195
		2014-2015	113	400	64
6	Công nghệ May	2010-2011	39	90	33
		2011-2012	81	137	17
		2012-2013	34	140	37
		2013-2014	66	157	61
		2014-2015	38	121	25

4. Khoa Ngoại ngữ, khoa trực tiếp đảm nhận nhiệm vụ đào tạo ngành Tiếng Anh , trình độ cao đẳng

Khoa Ngoại ngữ tiền thân là Bộ môn ngoại ngữ của khoa Khoa học cơ bản, được thành lập từ năm 2015. Khoa có nhiệm vụ giảng dạy tất cả các học phần Tiếng Anh , Tiếng Anh chuyên ngành cho tất cả các ngành, hệ, bậc đào tạo trong toàn trường nhằm trang bị cho sinh viên đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo yêu cầu của trường.

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số giảng viên Tiếng Anh: 17 người, trong đó:

Thạc sỹ: 03 người;

Đang học cao học chuyên ngành: 01 người;

Đại học: 13 người;

Nhà trường có kế hoạch củng cố và xây dựng đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với tiêu chuẩn ngạch bậc, chức danh đảm nhiệm.

Chú trọng các phương pháp đánh giá hợp lý hoạt động giảng dạy của giảng viên; chú trọng triển khai đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học. Đánh giá chất lượng của đội ngũ giảng viên thông qua: khối lượng giờ giảng đảm nhận, số lượng và chất lượng các công trình nghiên cứu khoa học, các tài liệu, giáo trình biên soạn, quỹ thời gian dành cho học tập, nghiên cứu khoa học, tự đào tạo, thông qua đánh giá của sinh viên đối với giảng viên, đảm bảo đánh giá khoa học, chính xác.

Trong giai đoạn 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, phát triển đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh và các ngành mũi nhọn được xác định là chiến lược trung tâm, là tiền đề quan trọng để giữ vững qui mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Sự tồn tại và phát triển của Nhà trường phụ thuộc rất nhiều vào chiến lược tuyển chọn, đào tạo, sử dụng, đánh giá cán bộ.

Đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh phải đạt các tiêu chí cơ bản:

+ Có trình độ chuyên môn giỏi, đạt yêu cầu trong các kỳ đánh giá năng lực ngoại ngữ của giảng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, có năng lực sáng tạo, tư duy đổi mới;

- + Có đạo đức tốt, sức khoẻ tốt;
- + Có ý thức tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước công việc;
- + Yêu nghề, gắn bó với Nhà trường.

5. Lý do đăng ký mở ngành đào tạo Tiếng Anh, trình độ cao đẳng

Việt Nam đang chuyển mình bước vào kỷ nguyên hội nhập với mục tiêu thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, mở rộng và đa dạng hoá quan hệ quốc tế, chủ động hội nhập quốc tế. Cùng với các lĩnh vực khác, giáo dục Việt Nam cũng tham gia tiến trình hội nhập của đất nước. Trong tiến trình đó, ngoại ngữ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giới thiệu, quảng bá con người Việt Nam đến với bạn bè trên thế giới. Ngoại ngữ là chiếc cầu nối ngắn nhất đưa những tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại áp dụng vào công cuộc kiến thiết nước nhà. Đặc biệt, khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức của tổ chức thương mại thế giới (WTO) thì vai trò của ngoại ngữ càng trở nên hết sức cần thiết. Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của nước ta hiện nay, để có thể vươn lên tầm cao trí tuệ sánh với bè bạn trên thế giới, chúng ta phải thông thạo ngoại ngữ. Đây chính là phương tiện hữu ích phục vụ cho việc tiếp cận những nguồn tri thức, tinh hoa của nhân loại.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là một trường đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng trong cả nước nói chung và các tỉnh phía Nam, đặc biệt là thành Phố Hồ Chí Minh nói riêng. Trường đã đào tạo hàng ngàn cử nhân Cao đẳng ở các hệ chính quy có chất lượng tốt, phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế và xã hội. Sinh viên ra trường đều có việc làm, được các đơn vị sử dụng lao động tiếp nhận và đánh giá cao về khả năng chuyên môn cũng như khả năng thích ứng với công việc.

Để thực hiện đầy đủ và có hiệu quả chức năng đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, phát huy những tiềm lực vốn có của Nhà trường, việc mở thêm ngành Cao đẳng Tiếng Anh nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội là hết sức cần thiết.

Phần 2. NĂNG LỰC CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

1. Đội ngũ giảng viên

- Giảng viên cơ hữu (giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ), mẫu 1 Phụ lục III.
- Kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu: Ngành Tiếng Anh không có đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu.

2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

- Phòng học, giảng đường, mẫu 3 Phụ lục III.
- Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành: Không
- Thiết bị phục vụ đào tạo, mẫu 4 Phụ lục III.
- Thư viện, giáo trình, sách, mẫu 5 và mẫu 6 Phụ lục III.

3. Hoạt động nghiên cứu khoa học

Hoạt động khoa học - công nghệ của trường được triển khai trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp như: căn cứ trên quy định về hoạt động Khoa học và Công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành vào ngày 30/05/2011; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh; Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Trên cơ sở hệ thống các văn bản trên của các cấp, Trường đã soạn thảo và ban hành “Quy định về công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên, cán bộ, giáo viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng” ; Quy định hình thức, cấu trúc của giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập tại trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh; Quy trình thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp trường.

Về ngân sách, căn cứ trên Thông tư liên tịch số 45 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học Công nghệ và môi trường hướng dẫn chỉ tiêu đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ và thông tư liên tịch hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách của nhà nước số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ, trường đã ban hành Quy định tạm thời định mức chi các hoạt động nghiên cứu khoa học, hội đồng khoa học - đào tạo cấp trường và hội thảo khoa

học do trường tổ chức ban hành ngày 09/01/2007 nhằm cụ thể hóa các khoản chi cho các hoạt động nghiên cứu khoa học. Công tác quản lý khoa học - công nghệ của trường được thực hiện theo tiến độ thực hiện kế hoạch đề tài nghiên cứu khoa học các cấp

Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học Công nghệ giao cho, mục tiêu và nội dung nghiên cứu khoa học do Sở Khoa học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh đặt hàng nghiên cứu, căn cứ nhu cầu đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ của cán bộ, giảng viên, cụ thể hóa chỉ tiêu trong nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức hàng năm

Trường hướng dẫn các đơn vị xây dựng thuyết minh đề tài nghiên cứu của các cấp theo mẫu hướng dẫn và đăng ký theo quy trình. Trong việc triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học, thông báo đến các đơn vị và cá nhân, đề xuất hướng nghiên cứu cho hàng năm. Các hoạt động nghiên cứu của trường đã được gắn với yêu cầu phát triển của đơn vị, nghiên cứu gắn với đơn đặt hàng có địa chỉ cụ thể.

Công tác nghiên cứu khoa học được tổng kết trong các hội nghị tổng kết khoa học và đào tạo từng học kỳ và hàng năm nhằm khắc phục những tồn tại và vạch ra phương hướng thực hiện trong năm tới cho cán bộ giảng viên của Trường.

Từ năm 2006 đến nay, cán bộ giảng viên của Trường đã thực hiện 3 đề tài cấp Thành phố, 175 đề tài cấp Trường và 685 đề tài cấp khoa

Nhà trường tạo điều kiện cho giảng viên qua các chính sách: tài trợ kinh phí cho các giáo viên đi tham quan học tập nghiên cứu các công nghệ kỹ thuật và đào tạo nghề ở các nước tiên tiến trên thế giới và khu vực: Đức, Hàn Quốc.

Nhà trường luôn khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học thông qua việc áp dụng Quy định đối với học sinh sinh viên hệ chính quy của trường, ban hành Quy chế về nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, bổ sung học phần “Phương pháp luận nghiên cứu khoa học” cho sinh viên vào chương trình đào tạo từ năm 2007.

4. Hợp tác quốc tế trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

Các hoạt động giao lưu văn hóa diễn ra hết sức sôi nổi điển hình làm nguồn động viên lớn cho các em có thể định hướng nghề nghiệp tương lai của mình và thể hiện sự tự tin của người sinh viên trong bối cảnh nền kinh tế của đất nước hòa nhập với WTO

Căn cứ trên các văn bản, nghị định về hợp tác quốc tế, Trường đã xác định các đối tác chiến lược (đã ký bản ghi nhớ), gồm: Đào tạo ngành Điện tử chất lượng cao với trường Northern California Vocational College, USA; Trường đại học Informatics, Singapore; Trường đại học Taekyueng và trường Bucheon, Hàn Quốc; Trường Đại học cộng đồng South Seattle, USA; trường Đại học DeVry, USA; Trung tâm tiếng Đức F+U Sachsen, cộng hòa Liên bang Đức, Hiệp hội năng lượng không biên giới Cộng hòa Pháp (ESF), Đại học Quốc gia KUNSAN, Hàn Quốc...

Vấn đề tăng cường hợp tác quốc tế để đóng góp vào nguồn lực cho trường được Nhà trường hết sức quan tâm, thể hiện sự nỗ lực của trường qua đề án liên kết đào tạo ngành điện tử viễn thông với trường Northern California Vocational College, Mỹ và trang thiết bị giảng dạy chuyên ngành sẽ được bổ sung theo danh mục; xây dựng chương trình kỹ thuật viên Cơ khí quốc tế đào tạo tại Việt Nam cho các doanh nghiệp Đan Mạch tại TP.HCM và các vùng lân cận tại Việt Nam, thực hiện dự án học bổng Nữ sinh Kỹ thuật HEEAP 2012-2014 với công ty Intel, triển khai chương trình liên kết đào tạo với Hiệp hội Năng lượng không biên giới Cộng hòa Pháp (ESF) về đào tạo ngắn hạn miễn phí nghề Điện dân dụng cho bộ đội xuất ngũ, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn với 05 khóa trong năm 2014-2015.

Trường cũng tranh thủ việc hỗ trợ các doanh nghiệp để có thêm công cụ giảng dạy, nâng cao tay nghề của học sinh sinh viên.

Nhà trường luôn chú trọng đến vấn đề nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên, thông qua các hội thảo chuyên đề và xác định chuẩn kỹ năng tiếng Anh sau khi tốt nghiệp để cải tiến giáo trình dạy tiếng Anh chuyên ngành với viện khảo thí giáo dục Hoa Kỳ.

PHẦN 3. CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

- Chương trình đào tạo trình bày theo quy định ở Phụ lục IV.

- Chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh, trình độ cao đẳng đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là 103 tín chỉ và Giáo dục thể chất 2 tín chỉ, Giáo dục Quốc phòng 8 tín chỉ. Thời gian đào tạo là 3 năm bao gồm 6 học kỳ (mỗi năm có 2 học kỳ chính và có thể thêm học kỳ phụ).

- Dự kiến mức học phí theo quy định của nhà nước.